

Ngày soạn: 1 / 4/ 20..
Ngày dạy: 10/ 4/ 20..

TUẦN 31

Tập làm văn

TIẾT 60: ĐIỀN VÀO GIẤY TỜ IN SẴN

I. Mục tiêu:

- Biết điền đúng nội dung vào những chỗ trống trong giấy tờ in sẵn – *Phiếu khai báo tạm trú, tạm vắng.*
- Biết tác dụng của việc khai báo tạm trú, tạm vắng.
- Có ý thức khai báo tạm trú, tạm vắng khi đi đến địa phương khác.
- **KNS:** Thu thập, sử lý Thông tin; Đảm nhận trách nhiệm công dân.

II. Đồ dùng dạy học:

- 1 bản phô tô mẫu cỡ to *Phiếu khai báo tạm trú, tạm vắng.*
- Bản phô tô mẫu *Phiếu khai báo tạm trú, tạm vắng* để cho HS điền vào.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p><u>Hoạt động 1 : KTBC</u> Luyện tập miêu tả các bộ phận của con vật. GV kiểm tra 2 HS</p> <p>GV nhận xét.</p> <p><u>Hoạt động 2: Điền nội dung vào những chỗ trống trong giấy tờ in sẵn – Phiếu khai báo tạm trú, tạm vắng</u></p> <p><u>Bài tập 1:</u></p> <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS đọc nội dung bài tập- GV treo tờ phiếu phô tô phóng to lên bảng, giải thích từ ngữ viết tắt: CMND (chứng minh nhân dân).- GV hướng dẫn HS điền đúng nội dung vào ô trống ở mỗi mục.- GV nhắc HS chú ý: Bài tập này nêu tình huống giả định (em & mẹ đến chơi nhà một người bà con ở tỉnh khác), vì vậy: + Ở mục <i>Địa chỉ</i>, em phải ghi địa chỉ của người họ hàng.	<ul style="list-style-type: none">+ 1 HS đọc đoạn văn tả ngoại hình của con mèo hoặc con chó đã viết.+ 1 HS đọc đoạn văn tả hoạt động của con mèo hoặc con chó đã viết.+ HS nhận xét <ul style="list-style-type: none">- HS đọc yêu cầu đề bài & nội dung phiếu. Cả lớp theo dõi trong SGK.- HS theo dõi sự hướng dẫn của GV.

- + Ở mục *Họ và tên chủ hộ*, em phải ghi tên chủ nhà nơi mẹ con em đến chơi.
- + Ở mục 1: *Họ và tên*, em phải ghi họ, tên của mẹ em.
- + Ở mục 6: *Ở đâu đến hoặc đi đâu*, em khai nơi mẹ con em đang ở **đến** (không khai đi đâu, vì 2 mẹ con khai **tạm trú**, không khai **tạm vắng**)
- + Ở mục 9: *Trẻ em dưới 15 tuổi đi theo*, em phải ghi họ, tên của chính em.
- + Ở mục 10: Em điền ngày, tháng, năm.
- + Sau đó, đưa cho chủ hộ kí tên vào .
- GV phát phiếu cho từng HS

- GV nhận xét

Hoạt động 3: Tìm hiểu tác dụng của việc khai báo tạm trú, tạm vắng

Bài tập 2:

- GV yêu cầu HS đọc nội dung bài tập

- GV nhận xét, kết luận: Phải khai báo tạm trú, tạm vắng để chính quyền địa phương quản lý được những người đang có mặt hoặc vắng mặt tại nơi ở những người ở nơi khác mới đến. Khi có việc xảy ra, các cơ quan nhà nước có căn cứ để điều tra, xem xét.

Hoạt động 4 : Củng cố - Dặn dò

- Bài các em vừa học có nội dung gì?
- Vì sao phải khai báo tạm trú, tạm vắng?
- Chuẩn bị bài: Luyện tập miêu tả các bộ phận của con vật
- GV nhận xét tinh thần, thái độ học tập của HS.

- HS làm việc cá nhân
- HS tiếp nối nhau đọc tờ khai.
- HS nhận xét

- HS đọc yêu cầu của bài
- Cả lớp suy nghĩ, trả lời câu hỏi.
- + Điền vào giấy tờ in sẵn: “ **Phiếu khai báo tạm trú, tạm vắng**”
- + Phải khai báo tạm trú, tạm vắng để chính quyền địa phương quản lý được những người đang có mặt hoặc vắng mặt tại nơi ở những người ở nơi khác mới đến. Khi có việc xảy ra, các cơ quan nhà nước có căn cứ để điều tra, xem xét.

Lần lượt trả lời câu hỏi

Chú ý

*Rút kinh nghiệm:

.....
.....

Ngày soạn: 10 / 4/ 20..

Ngày dạy: 120/ 4/ 20..

Tập làm văn

TIẾT 61: LUYỆN TẬP MIÊU TẢ CÁC BỘ PHẬN CỦA CON VẬT

I. Mục tiêu:

- Luyện tập quan sát các bộ phận của con vật.
- Biết tìm các từ ngữ miêu tả làm nổi bật những đặc điểm của con vật.
- GDHS ham tìm hiểu về thế giới loài vật .

II. Đồ dùng dạy học:

Phiếu khổ to kẻ lời giải BT2.

Các bộ phận	Từ ngữ miêu tả
Hai tai	+ to, dựng đứng trên cái đầu rất đẹp.
Hai lỗ mũi	+ươn ướt động đập hoài
2 hàm răng	+ trắng muốt
Bờm	+ được cắt rất phẳng
Ngực	+ nở
Bốn chân	+ khi đứng cứ giậm lộp cộp trên đất.
Cái đuôi	+ dài, ve vẩy hết sang phải lại sang trái.

Tranh ảnh một số con vật.

III. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p><u>Hoạt động 1</u> : KTBC Gọi 3 em bài hoàn chỉnh Nhận xét bổ sung.</p> <p><u>Hoạt động 2</u>: Bài mới Hướng dẫn quan sát & chọn lọc chi tiết miêu tả</p> <p><u>Bài tập 1, 2</u> -GV yêu cầu HS đọc nội dung bài tập</p> <p>-GV dùng phấn đỏ gạch dưới những từ ngữ chỉ tên các bộ phận của con ngựa được miêu tả; dùng phấn vàng gạch chân các từ ngữ miêu tả từng bộ phận đó.</p>	<p>Điền vào tờ giấy in sẵn Đọc bài đã điền Nhận xét</p> <p>2 - HS tiếp nối nhau đọc nội dung BT1, 2</p> <p>-HS đọc kĩ đoạn <i>Con ngựa</i>, phát hiện cách tả của tác giả có gì đáng chú ý.</p> <p>- HS phát biểu ý kiến. -Cả lớp cùng nhận xét.</p>

<p>-GV nhận xét, dán tờ phiếu đã viết tóm tắt những điểm đáng chú ý trong cách miêu tả ở mỗi bộ phận.</p> <p>Hoạt động 3: Viết đoạn văn miêu tả từng bộ phận của con vật</p> <p>Bài tập 3</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc nội dung bài tập</p> <p>- GV treo ảnh một số con vật</p> <p>- GV nhắc HS:</p> <p>+ Đọc 2 ví dụ trong SGK để hiểu yêu cầu bài.</p> <p>+ Viết lại những từ ngữ miêu tả theo 2 cột như ở BT2.</p> <p>- GV chọn đọc trước lớp 5 bài hay nhận xét một số bài thể hiện sự quan sát các bộ phận của con vật (BT3).</p> <p>Hoạt động 4: Củng cố - Dặn dò</p> <p>- Khi miêu tả con vật cần chú ý điều gì?</p> <p>- Dặn HS quan sát con gà trống</p> <p>- Chuẩn bị bài: Luyện tập xây dựng đoạn văn miêu tả con vật.</p> <p>- GV nhận xét tinh thần, thái độ học tập của HS.</p>	<p>1 - HS nhìn phiếu, nói lại.</p> <p>- HS đọc yêu cầu của bài, suy nghĩ, chọn tả một bộ phận.</p> <p>- Một vài HS phát biểu mình chọn con vật nào, tả bộ phận nào của con vật.</p> <p>-HS viết đoạn văn.</p> <p>- HS tiếp nối nhau đọc bài trước lớp.</p> <p>- HS tiếp nối nhau nêu – HS khác nhận xét.</p> <p>Chú ý</p>
--	---

*Rút kinh nghiệm:

.....

.....